

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

-Bản án số: 18/2020/HSST

Ngày: 21/12/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ TỈNH BẮC NINH**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Ngọc Sơn .
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Thực; Ông Nguyễn Thế Sách.
- Th- ký toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Lê Quốc Huy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà: Bà Đặng Thị Kim Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 21/12/2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2020/QĐXXST- HS ngày 07/12/2020 đối với các bị cáo:

1. Phạm Đình T, sinh năm 1976. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. HKTT: Thôn Quế Tân, xã Quế Tân, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 06/12. Là con ông Phạm Đình Chúc và bà Nguyễn Thị Thắng. Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai. Vợ: Hoàng Thị Hẹ, sinh năm 1978. Con có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2001. Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/8/2020 đến ngày 02/9/2020 áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

2. Nguyễn Quang H, sinh năm 1963. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. HKTT: Thôn Đình, thị trấn Phố Mới, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 07/10. Là con ông Nguyễn Quang Lai và bà Nguyễn Thị Nụ (đều đã chết). Gia đình bị cáo có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ tư. Vợ: Nguyễn Thị Khuyên, sinh năm 1968. Con: có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1987, con nhỏ nhất sinh năm 2003. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 10/7/1991 bị Công an huyện Quế Võ, tỉnh Hà Bắc khởi tố bị can về tội “Chống người thi hành công vụ” theo Điều 205 BLHS năm 1985. Ngày 27/3/1992 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Bắc kết luận điều tra đề nghị truy tố Nguyễn Quang H về tội “Gây rối trật tự công cộng” và tội “ Bắt giữ người trái phép” quy định tại Điều 198 và 119 BLHS

năm 1985. Ngày 17/5/1992, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Bắc ra Quyết định chỉ điều tra bị can số 132, đình chỉ điều tra về tội “Gây rối trật tự công cộng” và tội “Bắt giữ người trái phép” đối với Nguyễn Quang H vì hành vi không cấu thành tội phạm và phục hồi các quyền lợi hợp pháp cho Nguyễn Quang H.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/8/2020 đến ngày 02/9/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

3. Lê Văn L, sinh năm 1988. Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. HKTT: Thôn Yên Đình, xã Phù Lương, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12. Là con ông Lê Văn Mừng và bà Lê Thị Oanh. Gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba. Vợ: Nguyễn Thị Hoa, sinh năm 1994. Con có 01 con sinh năm 2019. Tiền án: Ngày 23/4/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” theo khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự. Ngày 01/9/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với bị cáo. Bị cáo chưa chấp hành bản án.

Tiền sự; không. Nhân thân: Ngày 18/9/2018 bị Công an huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi “Đánh bạc”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/8/2020 đến ngày 02/9/2020 chuyển tạm giam đến nay, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

Người có quyền lợi và N vụ L quan:

1. Nguyễn Văn T1, sinh năm 1976, HKTT: Thôn Đình, thị trấn Phố Mới, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

2. Dương Văn N, sinh năm 1974, HKTT: Thôn Cung Kiệm, xã Nhân Hòa, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

3. Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1976, HKTT: Thôn Mao Trung, xã Phụng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 8/2020, bị cáo T biết bị cáo H bán (ghi) số lô, số đề tại nhà nên đã bảo H làm thư ký lô đề cho T, H đồng ý. Hàng ngày, H trực tiếp bán (ghi) số lô, số đề cho các đối tượng, sau đó trước khi có kết quả xổ số Miền Bắc thì H sẽ chuyển các số lô, số đề đã ghi (bán) được trong ngày cho T bằng hình thức nhắn tin qua mạng Zalo. H là người trực tiếp bán, thu tiền của đối tượng mua số lô, số đề và trả tiền cho các đối tượng nếu các đối tượng thắng bạc. Nếu khách mua số đề, 3 cửa, 4 cửa, đề 3 càng và lô xiên thì cứ 1.000 đồng thì phải trả cho H từ 900 đồng đến 1.000 đồng, H chuyển cho T 83%, tức là cứ 1.000 đồng thì phải chuyển cho T 830 đồng, số tiền còn lại H được hưởng. Nếu khách mua số lô thì

phải trả H từ 21.800 đồng đến 23.000 đồng/1 điểm lô, H phải chuyển cho T 21.800đ/1 điểm lô, số tiền còn lại H được hưởng.

Cách thức đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, số đề như sau: Nếu người chơi mua số “đề” thì so sánh với hai số cuối của giải đặc biệt và giải nhất, giải nhì, nếu trùng với số của người chơi đã mua thì người chơi sẽ được thanh toán số tiền gấp 80 lần số tiền người chơi đã mua số “đề”. Số đề ba càng được lấy theo 03 số cuối của giải đặc biệt, người chơi trúng thì sẽ được trả số tiền gấp 400 lần tiền mua. Đối với chơi số lô, được dựa theo 02 số cuối của tất cả các giải thưởng kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc trong ngày (27 giải) để làm căn cứ. Chơi số lô được tính theo điểm, người chơi trúng số lô được trả số tiền là 80.000 đồng/01 điểm. Đối với chơi lô xiên cũng lấy 2 số cuối của tất cả các giải thưởng kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc trong ngày (27 giải) để làm căn cứ. Lô xiên gồm: lô xiên 2 là có 2 cặp số, lô xiên 3 là có 3 cặp số, lô xiên 4 là có 4 cặp số, người chơi trúng lô xiên 2 được trả số tiền gấp 10 lần số tiền đã mua, trúng lô xiên 3 được trả số tiền gấp 40 lần, trúng lô xiên 4 được trả số tiền gấp 100 lần. Nếu người chơi không trúng số đề, số lô, lô xiên thì bị mất số tiền đã ghi (mua) số lô, số đề với người nhận ghi (bán).

Hành vi đánh bạc của Lê Văn L, Nguyễn Văn T1, Dương Văn N và Nguyễn Thị Nh:

Hồi 16 giờ 49 phút, ngày 24/8/2020, H đang ngồi ở nhà thì nhận được tin nhắn từ tài khoản Zalo có tên “Nguyễn Văn T1” được đăng ký từ số điện thoại “0382.338.389” của Nguyễn Văn T1, sinh năm 1976, HKTT: Thôn Đình, thị trấn Phố Mới, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh gửi đến tài khoản Zalo của H có tên “haj haj” với nội dung mua số lô, số đề của H. Cụ thể, T1 mua các con số gồm: Số đề 70, 05, 50, 95, 58, 56, 03, 88 mỗi con 50.000đ; 99, 07, 44, 30 mỗi con số 100.000 đồng, 59 – 200.000 đồng; 4 cửa (giải đặc biệt, giải nhất, giải nhì) 88, 30 mỗi con 30.000 đồng; số đề 3 càng 830 – 50.000 đồng, 803, 999, 707, 595, 959 mỗi con 20.000 đồng; Số lô 30, 31 mỗi con 50 điểm, số lô 03 – 30 điểm. H đồng ý và nhắn tin lại “ok”. H bán cho T1 giá 1 điểm lô là 23.000 đồng và đặc biệt, 3 cửa, 4 cửa, lô xiên, ba càng với giá 1.000 đồng. Tổng số tiền mà T1 đánh bạc với H là 4.380.000 đồng. Tất cả các con số lô, số đề H bán cho T1 đều được ghi vào một tờ giấy A4. Khi mua bán số lô, số đề H và T1 thỏa thuận sẽ thanh toán vào ngày hôm sau.

Hồi 17 giờ 53 phút, ngày 24/8/2020, H đang ngồi ở nhà thì nhận được tin nhắn từ số thuê bao “0948.012.568” của Dương Văn N, sinh năm 1974, HKTT: Thôn Cung Kiệm, xã Nhân Hòa, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh gửi đến số thuê bao “0943.360.722” của H với nội dung mua số lô, số đề của H. Cụ thể, N mua các con số gồm: Số lô 74 – 100 điểm, 47 – 50 điểm; Đặc biệt 54, 79, 70 mỗi con 100.000 đồng, 97, 07, 78, 87, 27, 57, 58, 59 mỗi con 50.000 đồng và đề 3 càng 386 – 100.000 đồng. H đồng ý và nhắn tin lại “ok”. Do N là bạn bè quen biết với

H nên H bán cho N giá 1 điểm lô là 21.800 đồng và đặc biệt, 3 cửa, 4 cửa, ba càng với giá 850 đồng. Tổng số tiền mà N đánh bạc với H là 3.950.000 đồng. Tất cả các con số lô, số đề H bán cho N đều được ghi vào một tờ giấy A4 (cáp tổng). Khi mua bán số lô, số đề H và N thỏa thuận sẽ thanh toán vào ngày hôm sau.

Hồi 18 giờ 05 phút ngày 24/8/2020, Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1976, HKTT: Thôn Mao Trung, xã Phụng Mao, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh nhắn tin Zalo từ tài khoản tên “Nguyễn Nhung” được đăng ký bằng số thuê bao “0325.486.267” đến tài khoản Zalo tên “Đại gia bạc lẻ” được đăng ký bằng số thuê bao “0962.735.994” của Lê Văn L với nội dung mua các số lô, số đề của L. Cụ thể, Nhung mua các con số lô, số đề gồm: Lô đầu 2 đít 2 (tức là các con số 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 02, 12, 22, 32, 42, 52, 62, 72, 82, 92), lô đầu 4 đít 4 (tức là các con số 40, 41, 42, 43, 44, 45, 46, 47, 48, 49, 04, 14, 24, 34, 44, 54, 64, 74, 84, 94) mỗi con số 5 điểm. L đồng ý và nhắn tin lại “ok”. L bán cho Nhung giá 1 điểm lô là 22.000 đồng. Tổng số tiền L mua bán số lô, số đề với Nhung là 4.400.000 đồng và thỏa thuận khi nào có kết quả xổ số ngày hôm đó sẽ thanh toán tiền.

Khoảng 18 giờ 10 phút cùng ngày, sau khi nhận tin nhắn mua số lô, số đề của Nhung, L đến nhà Nguyễn Quang H để chuyển các số lô, số đề trên, đồng thời ghi thêm một số con số lô, số đề L muốn đánh. L mua của H các con số gồm: Đặc biệt 37, 73, 49, 92, 28 mỗi con số 400.000 đồng; đầu 2, đít 2 (tức là các con số 20, 21, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28, 29, 02, 12, 22, 32, 42, 52, 62, 72, 82, 92), đầu 7 đít 7 (tức là các con số 70, 71, 72, 73, 74, 75, 76, 77, 78, 79, 07, 17, 27, 37, 47, 57, 67, 77, 87, 97) mỗi con 50.000 đồng; Lô 76 – 150 điểm. H ghi các con số bán cho L vào 01 tờ cáp A4 (cáp tổng). L và H thỏa thuận mua bán số lô với giá 22.000 đồng/ 1 điểm, số đề với giá 900 đồng. Tổng số tiền L mua số lô, số đề của H là 6.900.000 đồng. Còn số lô, số đề mà Nhung mua của L, L chưa kịp chuyển cho H thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Hành vi tổ chức đánh bạc của Nguyễn Quang H:

Hồi 16h49 phút, ngày 24/8/2020, T1 nhắn tin qua mạng xã hội Zalo của T1 với tài khoản tên “Nguyễn Văn T1” vào số tài khoản Zalo của H có tên “haj haj” để mua các số lô, số đề với số tiền là 4.380.000 đồng. Trong đó: tiền lô là 130 điểm x 23.000 đồng/1 điểm = 2.990.000 đồng, tiền đề là 1.000.000 đồng, tiền 4 cửa = 240.000 đồng, tiền đề ba càng 150.000 đồng.

Hồi 17h53 phút, ngày 24/8/2020, N nhắn tin từ số bao “0948.012.568” của N đến số thuê bao “0943.360.722” của H để mua các số lô, số đề với số tiền là 3.950.000 đồng. Trong đó: tiền lô là 150 điểm x 21.800 đồng/1 điểm = 3.270.000 đồng, tiền đề là 700.000 đồng x 85% = 595.000 đồng, tiền 3 cửa là 100.000 đồng x 85% = 85.000 đồng.

Khoảng 18 giờ 10 phút ngày 24/8/2020, H đã trực tiếp bán (ghi) cho L 3.600.000 đồng tiền đề và 3.300.000 đồng tiền lô. Tổng số tiền H bán (ghi) số lô, số đề cho L là 6.900.000 đồng. L chưa thanh toán cho H số tiền này.

Ngoài ra, quá trình H bán (ghi) các con số lô, số đề tại nhà thì có một số người không quen biết đến mua số lô, số đề của H và đã thanh toán tiền cho H. Số tiền mà các đối tượng khác đánh bạc với H ngày 24/8/2020 là 1.420 điểm lô tương ứng với số tiền là $(1420 \times 22.000) = 31.240.000$ đồng và tiền đề gồm giải đặc biệt, ba cửa, 4 cửa... là $(23.960.000 \times 900) = 21.564.000$ đồng. Tổng số tiền H đánh bạc cùng với các đối tượng khác là 52.804.000 đồng. H đã thu toàn bộ số tiền trên. Sau khi bán các con số lô, số đề cho các đối tượng, H đều ghi các con số bán được vào tờ cáp tổng A4.

Như vậy, tổng số tiền mà H dùng để đánh bạc ngày 24/8/2020 đối với T1, N, L và các đối tượng khác là: 4.380.000 đồng + 3.950.000 đồng + 6.900.000 đồng + 52.804.000 đồng = 68.034.000 đồng.

Sau khi bán các số lô, số đề cho khách, H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng, số IMEI 356145091283047, với tài khoản Zalo có tên “haj haj” của H chuyển hình ảnh (bảng cáp do H ghi các số lô, đề đã bán cho khách vào tờ giấy A4, sau đó chụp ảnh lại) đến điện thoại di động nhãn hiệu Oppo có số tài khoản Zalo của T có tên “A B C”.

Theo thỏa thuận thì tiền lô, đề H phải chuyển cho T là: tiền đề, tiền 3 cửa, 4 cửa $(30.150.000 \text{ đồng} \times 83\% = 25.024.000 \text{ đồng})$ + tiền lô $(1850 \text{ điểm} \times 21.800 \text{ đồng} = 40.330.000 \text{ đồng})$. H được hưởng lợi số tiền là 68.034.000 đồng - 65.354.000 đồng = 2.680.000 đồng.

Hành vi tổ chức đánh bạc của Phạm Đình T:

Sau khi nhận tin nhắn các số lô, số đề do T1, N gửi đến và trực tiếp bán số lô, số đề cho L và những người chơi khác, H sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng, số IMEI 356145091283047, với tài khoản Zalo có tên “haj haj” để chuyển hình ảnh (bảng cáp do H ghi các số lô, đề đã bán cho khách vào tờ giấy A4, sau đó chụp ảnh lại) đến điện thoại di động nhãn hiệu Oppo có số tài khoản Zalo của T có tên “A B C”. T sau khi nhận bảng cáp đề của H đã giữ lại để trực tiếp chơi với cho các con bạc mà không chuyển cho ai.

Trong ngày 24/8/2020, T đã nhận của H tổng số 1.850 điểm lô với tổng số tiền là 40.800.000 đồng và tiền đề (gồm đặc biệt, ba cửa, 3 cửa, 4 cửa...) là 27.234.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền T dùng để đánh bạc với H là 68.034.000 đồng.

Theo thỏa thuận thì tiền lô, đề H phải chuyển cho T là: tiền đề, tiền 3 cửa, 4 cửa $(30.150.000 \text{ đồng} \times 83\% = 25.024.000 \text{ đồng})$ + tiền lô $(1850 \text{ điểm} \times 21.800 \text{ đồng} = 40.330.000 \text{ đồng})$ = 65.354.000 đồng. H chưa chuyển cho T số tiền này.

Thời điểm lực lượng Công an bắt quả tang chưa có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc nên số tiền các đối tượng đánh bạc chính là số tiền các đối tượng mua bán số lô, số đề.

Quá trình điều tra, thu giữ vật chứng của các đối tượng gồm:

- Nguyễn Thị Nh: 01 điện thoại Samsung Galaxy A10S màu xanh bị vỡ màn hình, số seri R9AN31FQTTJ đã qua sử dụng và số tiền 4.400.000 đồng.

- Dương Văn N: số tiền 3.950.000 đồng.

- Nguyễn Văn T1: 01 điện thoại OPPO A1K màu đen đã qua sử dụng, seri R47PJ5H07SG5LRK và số tiền 4.380.000 đồng.

- Nguyễn Quang H: số tiền 52.777.000 đồng, 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng IMEI 356145091283047, một (01) bút bi màu xanh và một (01) bút bi màu đỏ dùng để ghi lô đề.

- Lê Văn L: 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng IMEI 359233069192981, 01 ĐTDĐ Iphone 6 màu xám.

- Phạm Đình T 01 ĐTDĐ Nokia 1280.

- Một (01) tờ cáp tổng giấy A4 ghi các con số lô, số đề.

Đối với chiếc điện thoại mà N và T sử dụng vào việc đánh bạc và tổ chức đánh bạc bằng hình thức chơi số lô, số đề, N khai đã bị mất, T khai đã bị ném xuống sông Hồng, Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu hồi được.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, các bị cáo Phạm Đình T, Nguyễn Quang H và Lê Văn L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại cáo trạng số 148/Ctr- VKSQV ngày 17/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố:

- Phạm Đình T và Nguyễn Quang H về tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm c, khoản 1, Điều 322 Bộ luật Hình sự;

- Lê Văn L về tội "Đánh bạc" theo khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề của Nguyễn Thị Nh, Nguyễn Văn T1 và Dương Văn N. Các đối tượng không có tiền án, tiền sự về các tội "Đánh bạc" và "Tổ chức đánh bạc", số tiền Nhung, T1, N sử dụng để "Đánh bạc" ngày 24/8/2020 là dưới 5.000.000 đồng nên chưa đủ căn cứ để khởi tố về tội "Đánh bạc". Ngày 01/9/2020, Công an huyện Quế Võ đã xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Nhung, T1 và N là phù hợp pháp luật.

Đối với các đối tượng khác đã đánh bạc với H bằng hình thức mua số lô, số đề ngày 24/8/2020, H không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quế Võ tiếp tục xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau.

Ngoài hành vi phạm tội nêu trên, quá trình điều tra bị cáo H và T còn khai nhận những ngày trước đó H có hành vi bán số lô, số đề cho khách rồi chuyển cho T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Võ đã tiến hành xác minh, điều

tra nhưng chưa có chứng cứ chứng minh H, T có hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc như thế nào, với tổng số tiền là bao nhiêu, nên chưa đủ căn cứ để xử lý đối với hành vi này.

Tại phiên tòa, sau khi xét hỏi và tranh luận, đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, phân tích tính chất mức độ, nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của các bị cáo, xác định các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng đối với các bị cáo. Khẳng định cáo trạng truy tố các bị cáo là có căn cứ pháp luật. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Phạm Đình T và Nguyễn Quang H phạm tội "Tổ chức đánh bạc". Tuyên bố bị cáo Lê Văn L phạm tội "Đánh bạc".

Đề nghị xử phạt:

1. Áp dụng điểm c, khoản 1, 3 Điều 322; Điểm s- Khoản 1; Khoản 2- Điều 51; Điều 65- BLHS: Xử phạt Phạm Đình T từ 20 đến 26 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 40 đến 52 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Phạt tiền bổ sung bị cáo từ 20.000.000đ đến 30.000.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Xử phạt Nguyễn Quang H từ 18 đến 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Phạt tiền bổ sung bị cáo từ 20.000.000đ đến 30.000.000đ để sung quỹ Nhà nước.

2. Áp dụng Khoản 1, 3 Điều 321; Điểm s- Khoản 1- Điều 51; Khoản 2- Điều 51; Điểm h, Khoản 1, Điều 52; Điều 38; Điều 56- BLHS: Xử phạt Lê Văn L từ 12 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2020. Tổng hợp hình phạt của bản án số 23 ngày 23/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 21 tháng đến 27 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2020.

Phạt tiền bổ sung bị cáo từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng của vụ án : □p dụng Điều 47 BLHS ; Điều 106 BLTTHS:

*Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền và điện thoại các bị cáo, người L quan dùng vào việc đánh bạc. Cụ thể của:

- Nguyễn Thị Nh: 01 điện thoại Samsung Galaxy A10S màu xanh bị vỡ màn hình, số seri R9AN31FQTTJ đã qua sử dụng và số tiền 4.400.000 đồng.

- Dương Văn N: số tiền 3.950.000 đồng.

- Nguyễn Văn T1: 01 điện thoại OPPO A1K màu đen đã qua sử dụng, seri R47PJ5H07SG5LRK và số tiền 4.380.000 đồng.

- Nguyễn Quang H: số tiền 52.777.000 đồng, 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng IMEI 356145091283047.

- Lê Văn L: 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng IMEI 359233069192981.

* Truy thu của L số tiền 6.900.000đ, của H số tiền 27.000 đồng (nộp thiếu) là tiền sử dụng vào việc phạm tội.

* Trả lại cho bị cáo: T 01 ĐTDĐ Nokia 1280, L 01 ĐTDĐ Iphone 6 màu xám. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

* Lưu hồ sơ vụ án đối với 01 tờ cấp tổng A4 ghi các con số lô, số đề.

* Đối với 01 bút bi màu xanh và 01 bút bi màu đỏ là vật chứng vụ án nhưng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Phản tranh luận: Các bị cáo đều không có ý kiến tranh luận và bào chữa gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo T trình bày đã ăn năn hối cải, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, phạm tội, xin chịu hình phạt, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo H: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo L: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối cải, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn phạt tiền cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật của mình và thừa nhận hành vi đó là phạm tội, xin chịu trách nhiệm trước pháp luật. Điều đó hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ thu thập có trong hồ sơ và đã được thẩm tra xác minh công khai tại phiên tòa. Như biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật, cùng những tài liệu chứng cứ khác. Đã chứng minh được:

Ngày 24/8/2020, H có hành vi ghi (bán) số lô, số đề qua mạng xã hội Zalo và trực tiếp ghi số lô, số đề cho Nguyễn Văn T1 với số tiền là 4.380.000 đồng; Dương Văn N với số tiền 3.950.000 đồng; Lê Văn L với số tiền 6.900.000 đồng và một số đối tượng khác H không quen biết với số tiền là 52.804.000 đồng. Tổng số tiền H ghi số lô, số đề trong ngày 24/8/2020 là 68.034.000 đồng. Sau khi ghi số lô, số đề cho các đối tượng, H chuyển toàn bộ số lô, số đề đã ghi trong ngày cho Phạm Đình T để hưởng lợi số tiền 2.680.000 đồng. Ngày 24/8/2020, thông qua thư ký H, T có hành vi bán số lô, số đề cho người chơi qua mạng xã hội Zalo với tổng số tiền đánh bạc là 68.034.000 đồng.

Nhưng H chưa thanh toán số tiền này với T, mà để sau khi có kết quả xổ số, xem có ai trúng lô đề không thì mới thanh toán một thể. Nếu ai trúng lô đề thì T (chủ đề) là người phải thanh toán cho người chơi thông qua H (thư ký đề), còn không có ai trúng thì T là người được hưởng số tiền ghi (bán) lô đề, H chỉ được hưởng phần trăm hoa hồng như đã thỏa thuận với T.

Ngày 24/8/2020, Lê Văn L có hành vi ghi (bán) số lô, số đề cho Nguyễn Thị Nh qua mạng xã hội Zalo với số tiền là 4.400.000 đồng. Đồng thời L có hành vi mua số lô, số đề của Nguyễn Quang H với số tiền 6.900.000 đồng. Tổng số tiền L mua bán lô đề với Nhung và H là 11.300.000 đồng.

Thời điểm lực lượng Công an bắt quả tang chưa có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc nên số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc chính là số tiền các đối tượng mua bán số lô, số đề.

Do đó đã có đủ yếu tố để kết luận: Các bị cáo Phạm Đình T và Nguyễn Quang H đã phạm tội "Tổ chức đánh bạc". Bị cáo Lê Văn L đã phạm tội "Đánh bạc". Như Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã xâm phạm vào trật tự công cộng, một khách thể quan trọng được Bộ luật hình sự bảo vệ. Tính chất phạm tội của các bị cáo T, H là nghiêm trọng, của bị cáo L là ít nghiêm trọng. Hậu quả các bị cáo đã làm mất trật tự công cộng, trật tự xã hội. Nêu gương xấu cho người khác, nhất là tầng lớp thanh thiếu niên, trong đó có chính con em của các bị cáo. Đây là một tệ nạn đang làm nhức nhối trong xã hội, gây dư luận xấu, bức xúc trong nhân dân. Ngoài ra còn là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật... Là nguyên nhân ảnh hưởng đến hạnh phúc của nhiều gia đình, thậm chí có nhiều gia đình đã tan vỡ vì cờ bạc...

Xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo T sau khi phạm tội đã đến Công an huyện Quế Võ đầu thú và có bố là thương binh 2/4, được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến; Bị cáo H có bố được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến; Ngày 21/12/2020 bị cáo T đã tự nguyện nộp 5.000.000đ, bị cáo H đã tự nguyện nộp 10.000.000đ tiền phạt ở Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh. Do vậy các bị cáo T và H đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s, Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo L có ông nội được tặng thưởng huân chương kháng chiến, nhưng theo quy định của pháp luật thì không được áp dụng là tình tiết giảm nhẹ theo Khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo L có một tiền án về tội "Đánh bạc" nên phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm" theo điểm h, Khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo T và H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về nhân thân: Bị cáo T và H chưa bị xử lý vi phạm pháp luật lần nào. Bị cáo L ngày 18/9/2018 bị Công an huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi "Đánh bạc".

Đây là một vụ án đồng phạm, các bị cáo T và H cấu kết với nhau chặt chẽ trong việc tổ chức đánh bạc dưới hình thức ghi lô đề, nên đã bị xét xử về tội "Tổ chức đánh bạc". Trong đó vai trò của bị cáo T là người khởi xướng, tổ chức (chủ đề), còn bị cáo H là người giúp sức cho T thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc để

ăn hoa hồng phần trăm do T trả (thư ký đề). Còn bị cáo L chỉ là người đánh bạc độc lập với H. Xét về số tiền dùng vào việc đánh bạc thì: Tổng số tiền H tổ chức đánh bạc thông qua hình thức mua bán số lô, số đề trong ngày 24/8/2020 là 68.034.000 đồng. Sau khi bán số lô, số đề cho các đối tượng, H sẽ chuyển toàn bộ số lô, số đề đã bán trong ngày cho Phạm Đình T để hưởng lợi số tiền 2.680.000 đồng, nhưng H chưa chuyển.

Tổng số tiền L đánh bạc với Nhung và H là 11.300.000 đồng.

Các bị cáo đều phải chịu trách nhiệm hình sự bằng một hình phạt tù tương xứng với tính chất, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho xã hội.

Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo L có một tiền án về tội đánh bạc, nên theo Nghị quyết số 02 ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thì bị cáo L không đủ điều kiện để được hưởng án treo. Bị cáo phạm tội lần này khi chưa chấp hành bản án đã có hiệu lực số 23 ngày y 23/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”, nên phải tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án. Cần tiếp tục tạm giam bị cáo L để đảm bảo thi hành án.

Còn hai bị cáo T và H phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2- Điều 51- BLHS, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Nên theo Nghị quyết số 02 ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thì hai bị cáo này đủ điều kiện để được hưởng án treo và phải chịu thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Giao các bị cáo được hưởng án treo cho UBND cấp xã nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội nhằm mục đích sát phạt nhau bằng tiền, nên cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền để sung quỹ Nhà nước.

Về tang vật vụ án: Đối với số tài sản là điện thoại di động và tiền các bị cáo, người L quan dùng vào việc đánh bạc cần tịch thu, truy thu để sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 ĐTDĐ Nokia 1280 của bị cáo T, 01 ĐTDĐ Iphone 6 màu xám của bị cáo L xét không L quan đến phạm tội, nên trả cho các bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Đối với 01 bút bi màu đỏ và 01 bút bi màu xanh bị cáo H dùng vào việc phạm tội, nhưng giá trị không đáng kể, nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền đánh bạc của L là 6.900.000đ chưa nộp lại, số tiền đánh bạc nộp thiếu của H là 27.000 đồng, cần truy thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 tờ cấp tổng giấy A4 ghi các con số lô, số đề công an thu giữ, quá trình giải quyết vụ án đã lưu vào hồ sơ vụ án, đánh số bút lục, nên không phải xử lý tờ cấp đề này nữa.

Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Đôn T và Nguyễn Quang H phạm tội: Tổ chức đánh bạc. Bị cáo Lê Văn L phạm tội: Đánh bạc.

2. Áp dụng Khoản 1, 3 Điều 322; Điểm s- Khoản 1- Điều 51; Khoản 2, Điều 51; Điều 65- BLHS: Xử phạt:

- Phạm Đình T 20 (Hai mươi) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và phải chịu thời gian thử thách 40 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng chẵn) để sung quỹ Nhà nước. Xác nhận bị cáo T đã tự nguyện nộp 5.000.000đ (Năm triệu đồng chẵn) tiền phạt ở Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

- Nguyễn Quang H 18 (Mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và phải chịu thời gian thử thách 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng chẵn) để sung quỹ Nhà nước. Xác nhận bị cáo H đã tự nguyện nộp 10.000.000đ (Mười triệu đồng chẵn) tiền phạt ở Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

3. Áp dụng Khoản 1, 3 Điều 321; Điểm s- Khoản 1- Điều 51; Điểm h, Khoản 1, Điều 52; Điều 38; Điều 56- BLHS: Xử phạt Lê Văn L 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2020. Tổng hợp hình phạt với bản án số 23 ngày 23/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2020. Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Phạt tiền bổ sung bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng chẵn) để sung quỹ Nhà nước.

Giao các bị cáo T cho UBND xã Quế Tân, Quế Võ, Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo H cho UBND thị trấn Phố Mới, Quế Võ, Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm N vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng của vụ án : □p dụng Điều 47 BLHS ; Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước điện thoại và số tiền các bị cáo, người L quan dùng vào việc đánh bạc, cụ thể của:

- Nguyễn Thị Nh: 01 điện thoại Samsung Galaxy A10S màu xanh bị vỡ màn hình, số seri R9AN31FQTTJ đã qua sử dụng và số tiền 4.400.000 đồng.

- Dương Văn N: số tiền 3.950.000 đồng.

- Nguyễn Văn T1: 01 điện thoại OPPO A1K màu đen đã qua sử dụng, seri R47PJ5H07SG5LRK và số tiền 4.380.000 đồng.

- Nguyễn Quang H: số tiền 52.777.000 đồng, 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng IMEI 356145091283047.

- Lê Văn L: 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng IMEI 359233069192981.

- Truy thu sung quỹ Nhà nước của L số tiền 6.900.000đ, của H số tiền 27.000 đồng (nộp thiếu) là tiền sử dụng vào việc phạm tội.

- Trả lại cho bị cáo: T 01 ĐTDĐ Nokia 1280, L 01 ĐTDĐ Iphone 6 màu xám. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy một (01) bút bi màu xanh và một (01) bút bi màu đỏ của Nguyễn Quang H.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 18/11/2020 giữa Công an huyện Quế Võ tỉnh Bắc Ninh và Chi cục THADS huyện Quế Võ).

Về án phí: □p dụng Khoản 2- Điều 136- BLTTHS; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và N vụ L quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh, sở Tư pháp.
- VKSND tỉnh, huyện.
- Thi hành án, Công an huyện.
- Các bị cáo, người L quan.
- Lưu hồ sơ, VP.

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Ngọc Sơn